

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 34/2020/HS-ST

Ngày 29/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn S.

2. Bà Hồ Thị Thoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Cúc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Q T. Sinh ngày: 06/12/1964, tại Nam Định; Nơi cư trú: 70C - Q, phường C, thành phố N, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/10; con ông Đinh Ngọc C (Đã chết) và bà Đinh Thị M (Đã chết); vợ: Mai Thị T, sinh 1965; con: Có 2 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/07/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960.

Trú tại: Thôn L, xã V, huyện VL, tỉnh Q. (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại.

1. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1988. (Con đẻ của người bị hại).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 2000 (Con đẻ người bị hại).

Đều trú tại: Thôn L, xã V, huyện VL, tỉnh Q.

3. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1986 (Con đẻ của người bị hại).

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện VL, tỉnh Q.

Do ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962.

Trú tại: Thôn L, xã V, huyện VL, tỉnh Q đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 15/7/2020). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1975.

Trú tại: 19A đường T, phường N, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt không có

lý do.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Duy H, sinh năm 1956.

Trú tại: Số 29 đường Đ, khu tái định cư P, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 07/7/2020, Đinh Q T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải HUYNDAI, trọng tải 8 tấn, màu trắng, biển kiểm soát 18C - 020.44 đi từ thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định theo Quốc lộ 1A vào thành phố Hồ Chí Minh, cùng đi có ông Phạm Duy H. Khi đến Km 736 + 200m, thuộc địa phận thôn Huỳnh Thượng, xã Vĩnh S, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, bị cáo T bị đèn xe ô tô ngược chiều chiếu lóa mắt nhưng không giảm tốc độ, khi ánh đèn lướt qua bị cáo T phát hiện phía trước cách đầu xe 5m đến 7m có người điều khiển xe xích lô đi cùng chiều trên phần đường dành cho xe ô tô, bị cáo T đạp phanh, đồng thời đánh lái sang trái, nhưng do quá gần nên phần đầu bên phải xe ô tô đã va chạm với phần sau xe xích lô do ông S điều khiển gây tai nạn. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo T không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy nhằm trốn tránh trách nhiệm. Ông Phạm Duy H lúc này nằm sau ca bin nghe tiếng va chạm ngồi dậy hỏi thì bị cáo T trả lời: “Hình như tông vào chiếc xe ba gác ai để ngoài đường”. Khi đến địa phận Quán Ngang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, bị cáo T dừng lại và xuống kiểm tra xe thấy phần đầu bên phải bị hư hỏng một số bộ phận. Sợ bị phát hiện nên bị cáo quay xe trở lại quán cơm Hiếu Thảo ở xã Sen Thượng, huyện Sen Thủy, tỉnh Quảng Bình ý định mượn xe của chủ quán đi mua đồ sửa chữa phần hư hỏng của xe ô tô nhưng chủ quán cơm Hiếu Thảo đã đóng cửa đi ngủ, bị cáo dùng ốp nhựa có sẵn trên xe lắp vào vị trí ốp dọc bị vỡ dưới gương chiếu hậu bên phải rồi cùng ông H dừng xe tại đây ngủ đến 2 giờ sáng ngày 08/7/2020 rồi tiếp tục đi vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đến địa phận xã An Nhơn, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, bị cáo T đưa xe vào gara Tài Sang S sửa lại phần hư hỏng phía bên phải đầu xe rồi điều khiển vào thành phố Hồ Chí Minh để trả hàng. Ngày 12/7/2020, bị cáo T điều khiển xe quay trở ra đến địa phận huyện Vĩnh Linh, thì bị Công an huyện Vĩnh Linh phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Tại đây, Đinh Q T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hậu quả ông Nguyễn Văn S bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị đến ngày 08/7/2020 thì chết, xe xích lô bị hư hỏng thiệt hại 1.845.000 đồng.

Quá trình điều tra đã thu giữ:

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 18C-020.44, nhãn hiệu HYUNDAI; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 0290013 do phòng CSGT Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 21/01/2020; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 2763447 của xe ô tô biển kiểm soát 18C - 020.44, của Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông tỉnh Nam

Định cấp ngày 06/7/2020; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô số: XO19 – TN 0116078, của xe ô tô kiểm soát 18C - 020.44; 01 thiết bị giám sát hành trình TCT-01 thu trên xe ô tô biển số 18C - 020.44, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đức Q.

- 01 xe xích lô, S màu tím, hiện đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn S.

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C số: 360130004832, đứng tên Đinh Q T do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 03/6/2016, chuyển kèm hồ sơ vụ án.

- Các mảnh vỡ thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường; 01 phong bì niêm phong số 983/CO9 –Đ2 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng hoàn lại mẫu vật sau giám định theo kết luận giám định số 983/C09C-Đ2 ngày 28/9/2020, hiện bảo quản tại Kho vật chứng - Cơ quan thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh để chờ xử lý.

Kết luận giám định số 54/KLGD-PC09 ngày 15/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị xác định: Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 18C-020.44 và trên xe xích lô là cản trước bên phải xe ô tô BKS 18C-020.44 va chạm với dè chắn bùn sau, bánh sau xe xích lô; vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 18C-020.44 và xe xích lô trên hiện trường là khu vực trước điểm đầu dấu vết kí hiệu (4) (được mô tả trong hồ sơ KNHT) thuộc phần đường xe cơ giới có hướng đi từ bắc đến nam; Không đủ cơ sở để xác định tốc độ xe ô tô BKS 18C-020.44 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn; Chiều hướng chuyển động của xe ô tô BKS 18C-020.44 và xe xích lô ngay trước thời điểm xảy ra va chạm là hai xe chuyển động cùng chiều và có hướng đi từ bắc đến nam; các mảnh vỡ nhựa màu trắng, núm cao su thu tại hiện trường phù hợp, cùng kích cỡ với các bộ phận phía bên phải gồm: ốp dọc dưới chân gương chiếu hậu, ốp viền hình chữ nhật đèn dừng và ốp núm sau đuôi đèn chiếu sáng xa gần xe ô tô BKS 18C-020.44.

Kết luận giám định số 541/KLGD-PC09 ngày 15/7/2020 của Phòng PC 09 Công an tỉnh Quảng Trị xác định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn S: Đa chấn thương (Chấn thương cột sống, chấn thương ngực kín, chấn thương bụng kín); nồng độ cồn trong máu của ông Nguyễn Văn S: 157.593 mg/100ml.

Kết luận giám định số 983/C09C-Đ2 ngày 28/9/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu chất màu tím ghi thu trên ba dờ xóc xe ô tô biển số 18C-020.44 (kí hiệu M1) gửi giám định là S, cùng loại với mẫu S màu tím ghi thu trên xe xích lô (kí hiệu M2) gửi làm mẫu so sánh.

Kết luận giám định số 615/KLGD - PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị ngày 04/8/2020 xác định: tốc độ của xe ô tô BKS 18C – 020.44 từ thời điểm 22h10'00'' đến 22h15'00'' thấp nhất là 19 km/h, cao nhất là 70km/h.

Bản kết luận định giá tài sản số 485/KLDGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Linh ngày 24/7/2020 đối với xe xích lô thì giá trị tài sản thiệt hại: 1.845.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

* Về dân sự: Ngày 23/7/2020, ông Nguyễn Văn Lâm đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo Đinh Q T và ông Nguyễn Đức Q - chủ xe ô tô tải biển kiểm soát 18C-020.44 tiến hành thỏa thuận dân sự: Ông Q và bị cáo T mỗi người bồi thường cho những người thừa kế ở hàng thứ nhất của bị hại số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng. Đã bồi thường đầy đủ.

Cáo trạng số 33/ 2020/CT-VKS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố Đinh Q T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lao động, chăm sóc gia đình.

Đại diện của người bị hại trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm, tuy nhiên sau khi bị bắt bị cáo đã tác động gia đình chủ động thăm hỏi, bồi thường đầy đủ theo yêu cầu thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo, hậu quả nghiêm trọng xảy ra do lỗi vô ý, bị hại cũng có một phần lỗi. Ông Lâm đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo, giảm nhẹ đến mức thấp nhất hình phạt, cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Q T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 27 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng.

Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Đinh Q T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hợp lệ, vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 07/7/2020 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 18C - 020.44 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đã tông vào xe xích lô do ông Nguyễn Văn S điều khiển phía trước cùng chiều. Sau khi gây tai nạn, bị cáo Đinh Q T điều khiển xe ô tô khởi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả ông S bị thương nặng đưa đi cấp cứu thì chết, gây thiệt hại về tài sản 1.845.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố và đề nghị xét xử bị cáo theo các điểm, khoản, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của Đinh Q T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, mà còn xâm phạm đến tính mạng và tài sản của ông Nguyễn Văn S. Vì vậy, cần phải xử lý bị can thật nghiêm minh bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người tham gia giao thông, gây đau thương, mất mát cho gia đình người bị nạn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Hành vi tham gia giao thông của người bị hại: Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ “Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng”; khoản 1 điều 35 Luật chống tác hại của rượu, bia sửa đổi khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ thì nghiêm cấm người trong máu có nồng độ cồn điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Tuy nhiên, người bị hại đã không thực hiện đúng các quy tắc an toàn này, qua Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện bị hại đi vào phần đường dành cho xe cơ giới; kết luận giám định thể hiện nồng độ cồn người bị hại là 157.593 mg/100ml, hậu quả nghiêm trọng xảy ra có một phần quan hệ nhân quả từ hành vi tham gia giao thông vi phạm quy tắc an toàn của người bị hại.

[4] Về nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã chủ động thỏa thuận và tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận rõ lỗi của mình, bố của bị cáo là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm

trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy cần áp dụng quy định tại điều 54 BLHS quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo. Nguyên nhân xảy ra tai nạn có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, chính quyền địa phương và gia đình thống nhất đề nghị đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo cho thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xét thấy cần thiết áp dụng chế độ nhân đạo, khoan hồng quy định tại điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chủ phương tiện ông Nguyễn Đức Q cùng đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường đủ số tiền 140.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 18C-020.44, nhãn hiệu HYUNDAI; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 0290013 do phòng CSGT Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 21/01/2020; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: 2763447 của xe ô tô biển kiểm soát 18C - 020.44 của trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông tỉnh Nam Định cấp ngày 06/7/2020; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô số: XO19 – TN 0116078 của xe ô tô kiểm soát 18C - 020.44; 01 thiết bị giám sát hành trình TCT-01 thu trên xe ô tô biển số 18C - 020.44, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Đức Q. 01 xe xích lô S màu tím, Cơ quan điều tra đã được trả lại cho người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn S. Việc Cơ quan điều tra trả lại các vật chứng nêu trên là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật

- Các mảnh vỡ thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, 01 phong bì niêm phong số 983/CO9–Đ2 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng hoàn lại mẫu vật sau giám định là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Giấy phép lái xe hạng C tích hợp với hạng A1, số: 360130004832, của bị cáo Đinh Q T do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 03/6/2016 là tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án, nay bị cáo có nguyện vọng nhận lại giấy tờ tùy thân của mình là phù hợp, cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Q T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 54, 65; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Q T 21 (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/12/2020).

Giao bị cáo Đinh Q T cho UBND phường C, thành phố N, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các mảnh nhựa thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường; 01 phong bì niêm phong số 983/CO9 –Đ2 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa Công an huyện Vĩnh Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Xử buộc bị cáo Đinh Q T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/12/2020), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QT;
- VKSND tỉnh QT;
- Sở Tư pháp tỉnh QT;
- VKSND Vĩnh Linh;
- CA Vĩnh Linh;
- CCTHADS Vĩnh Linh;
- UBND Cửa Bắc;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Vĩnh